TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **105/2021/HS-ST**
Ngày 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Gia Khánh

Bà Trần Thị Lệ Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 26/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2021 đối với:

Bị cáo: Họ và tên **Vũ Văn H**, sinh năm 1977, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 11, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T1(đã chết), con bà: Lê Thị L(đã chết); vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình "Có mặt tại phiên tòa"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Ninh Thành H1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình "Vắng mặt".

- Chị Vũ Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình "Vắng mặt".

Người chứng kiến:

- Anh Phan Văn Đ "Vắng mặt".
- Anh Phạm Văn T2 "Vắng mặt".
- Anh Bùi Văn Đ "Vắng mặt".
- Anh Vũ Văn T3 "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền sử dụng ma túy, Vũ Văn H nảy sinh ý định mua ma túy về với mục đích sử dụng một phần và bán lại cho người khác. Trong ngày 01/7/2021, H đã 02 lần bán ma túy cho Ninh Thành H1 khi H1 sử dụng số điện thoại 03732051xx gọi điện đến số điện thoại 09662977xx của H hỏi mua ma túy. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 01/7/2021 Ninh Thành H1 gọi điện thoại cho Vũ Văn H hỏi mua 200.000 đồng ma túy, loại Heroine thì H đồng ý. H hẹn H1 đến khu vực nghĩa trang thuộc xóm 8, xã N, huyện K chờ. Sau đó H đến khu vực ngã ba Quy Hậu thuộc xóm 2, xã H, huyện K gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng, rồi H đi đến điểm hẹn. Đến nơi H lấy một phần ra sử dụng và gói phần còn lại để bán cho H1. Khoảng 10 giờ 55 phút cùng ngày, H1 đến gặp thì H nhận từ H1 số tiền 200.000 đồng rồi đưa cho H1 gói ma túy trên, H1 đã sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 01/7/2021, Vũ Văn H cũng đến khu vực ngã ba Quy Hậu để tìm mua ma túy và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi nhờ xe người đi đường về khu vực nghĩa trang thuộc xóm 8, xã N, huyện K. Tại đây, H mở 02 gói ma túy, lấy ở mỗi gói một phần ma túy để sử dụng tại chỗ rồi gói lại. Lúc này H1 sử dụng số điện thoại 0373205145 gọi đến hỏi mua 300.000 đồng ma túy, loại Heroine thì H đồng ý nên bảo H1 đến nghĩa trang N. Khoảng 15 giờ cùng ngày H1 đi xe ôm của anh Phạm Văn T2, sinh năm 1988, trú tại xóm 2, xã H đến. Khi H1 đang trao đổi về việc mua ma túy của H thì bị lực lượng công an thuộc Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra, phát hiện. Tại chỗ H khai nhận đang mang theo 02 gói ma túy, loại Heroine để bán cho H1 với giá 300.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn H.

Thu giữ của H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu trắng; 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen lắp sim số 0966297724. Thu giữ của H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen lắp sim số 0373205145 và 01 đoạn video tên 21-07-02-182934-210702 độ dài 00 phút 50 giây, dung lượng 71,6MB có nội dung việc mua bán ma túy giữa H và H1 vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 01/7/2021 được H1 quay lại bằng máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG mượn của anh Phan Văn Đ, sinh năm 1978, trú tại xóm 4, xã T, huyện K. Tiến hành sao trích và lưu trữ video trên vào 01 đĩa DVD niêm phong gửi trưng cầu giám định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn H tại xóm 11, xã H, huyện K, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kiểm tra 02 gói nhỏ thu giữ của Vũ Văn H bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, có khối lượng gói thứ nhất là 0,128 gam, ký hiệu M1; khối lượng gói thứ hai là 0,0611 gam ký hiệu M2 gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 529/KLGĐ-PC09-MT ngày 06/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1280gam; ký hiệu M2 có khối lượng 0,0611gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,1891gam là ma túy, loại Heroine.*"

Tại kết luận giám định số 666/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định*".

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS-KS ngày 25/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong, 02 mảnh giấy nilong và 02 mảnh giấy gói ngoài chất bột thu giữ ban đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A3; 01 phong bì niêm phong ghi số 529/KLGĐ-PC09-MT bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định M1 là 0,0850 gam, M2 là 0,0280 gam đều là Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của anh Ninh Thành H1; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen lắp sim thuê bao 09662977xx thu giữ của bị cáo. Truy thu bị cáo số tiền 200.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên sáng ngày 01/7/2021 bị cáo đến ngã ba Quy Hậu thuộc xóm 2, xã H, huyện K tìm mua ma túy và mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá là 200.000 đồng, sau đó sử dụng một phần, phần còn lại bán cho anh Ninh Thành H1 với giá 200.000 đồng tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 8, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Chiều cùng ngày 01/7/2021 bị cáo lại tiếp tục đến ngã ba Quy Hậu tìm mua ma túy và mua được 02 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá là 300.000 đồng, sau đó bị cáo sử dụng mỗi gói một phần, phần còn lại thì khoảng 15 giờ cùng ngày cũng tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 8, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo bán cho anh Ninh Thành H1, nhưng chưa kịp giao dịch thì bị Công an tỉnh Ninh Bình bắt quả tang, thu giữ trong người bị cáo 02 gói ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 0,1891gam. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; kết luận giám định số 529/KLGĐ-PC09-MT ngày 06/7/2021 và Kết luận giám định số 666/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 31/8/2021 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận đã có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được 02 lần bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma tuý.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung "phạm

tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản nào khác. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết khoảng 60 tuổi, ở khu vực ngã ba Quy Hậu nếu gặp lại cũng không nhận dạng được vì không biết tên, địa chỉ của người đó. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Trong vụ án này, Ninh Thành H1 là người mua ma túy của Vũ Văn H, do khối lượng ma túy H1 mua đã sử dụng hết, không xác định được khối lượng và việc mua bán ma túy vào buổi chiều ngày 01/7/2021 bị phát hiện bắt quả tang khi H và H1 chưa kịp giao dịch. Do vậy, chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với H1, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã chuyển tài liệu cho chính quyền địa phương nơi H1 cư trú để có biện pháp quản lý, giáo dục là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn T chở xe ôm nhưng không biết việc Ninh Thành H1 đi mua ma túy nên anh T không vi phạm pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có lắp sim thuê bao 03732051xx thu giữ của anh Ninh Thành H1. Đây là phương tiện anh H1 sử dụng để liên hệ mua ma túy, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, đen lắp sim thuê bao 09662977xx thu giữ của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho anh H1 vào buổi sáng ngày 01/7/2021, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu B, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong, 02 mảnh giấy nilong và 02 mảnh giấy gói ngoài chất bột thu giữ ban đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A3; 01 phong bì niêm phong ghi số 529/KLGĐ-PC09-MT bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định M1 = 0,0850 gam, M2 = 0,0280 gam đều ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn H** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn H 07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 01/7/2021.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong, 02 mảnh giấy nilong và 02 mảnh giấy gói ngoài chất bột thu giữ ban đầu; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A2; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu A3; 01 phong bì niêm phong ghi số 529/KLGĐ-PC09-MT bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định M1 = 0,0850 gam, M2 = 0,0280 gam đều là ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen lắp sim thuê bao 09662977xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có lắp sim thuê bao 03732051xx.

Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo Vũ Văn H phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện K;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *Công an huyện K;*
- *THADS huyện K;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;*
- *Bị cáo; NLQ*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng